

Số: 04 /2014/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 5 năm 2014



**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy trình thẩm tra thiết kế công trình xây dựng của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản của Quốc hội số 38/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Xây dựng quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 177/TTr-SXD ngày 14 tháng 4 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thẩm tra thiết kế công trình xây dựng của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thi hành);
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cục QLVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- CV: Khối NCTH;
- Lưu VT- XD. (Hg-150)

Báo cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH  


Châu Văn Lâm

## **QUY TRÌNH**

### **Thẩm tra thiết kế công trình xây dựng của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /2014/QĐ-UBND ngày 27/5/2014  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy trình này quy định chi tiết về nội dung công tác thẩm tra thiết kế xây dựng công trình của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

Quy trình này áp dụng với các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng (sau đây gọi tắt là cơ quan chuyên môn về xây dựng); chủ đầu tư xây dựng công trình; các tổ chức và cá nhân có liên quan tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **Điều 2. Quy trình thẩm tra thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng**

#### **1. Trình tự thực hiện**

1.1. Chủ đầu tư công trình nộp hồ sơ trình thẩm tra tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

1.2. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn thẩm tra.

1.3. Bộ phận chuyên môn thực hiện thẩm tra hồ sơ và trình lãnh đạo sở ký kết quả thẩm tra.

1.4. Bộ phận chuyên môn trả kết quả cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

1.5. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, đơn vị, cá nhân theo quy định.

**2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan chuyên môn về xây dựng.

### **3. Các công trình thực hiện thẩm tra của các cơ quan chuyên môn về xây dựng**

Thực hiện theo khoản 6, khoản 7, khoản 8, Điều 5, Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng.

Thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế khi sửa chữa, cải tạo công trình và thay đổi thiết kế xây dựng công trình, thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng.

### **4. Hồ sơ trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình**

Thực hiện theo Điều 7, Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng.

### **5. Thời gian thực hiện thẩm tra thiết kế xây dựng**

Trong thời gian 7 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ thẩm tra thiết kế, cơ quan chuyên môn về xây dựng có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và có văn bản thông báo một lần đến chủ đầu tư để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không đúng quy định). Thời gian bắt đầu thẩm tra được tính từ ngày cơ quan nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thời gian thực hiện thẩm tra thiết kế xây dựng thực hiện theo khoản d, đ, e, Điều 8, Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng.

## **Điều 3. Nội dung thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; chi phí và phí thẩm tra thiết kế xây dựng**

### **1. Nội dung thẩm tra thiết kế xây dựng công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng**

Ngoại trừ các cơ quan chuyên môn về xây dựng thực hiện thẩm tra thiết kế; các tổ chức, cá nhân thẩm tra thiết kế có nhu cầu được đăng tải, công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng thì phải lập hồ sơ kê khai năng lực theo quy định của pháp luật đăng ký với Sở Xây dựng để tích hợp, công bố theo quy định.

Nội dung thẩm tra thiết kế xây dựng công trình thực hiện theo Điều 4, Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng. Ngoài ra cơ quan chuyên môn về xây dựng (hoặc các tổ chức tư vấn) phải thẩm tra dự toán công trình có phù hợp với thiết kế bản vẽ thi công, phù hợp việc áp dụng đơn giá, định mức dự toán, giá vật liệu xây dựng, cước phí vận chuyển nhằm đảm bảo tính đúng đắn và tiết kiệm chi phí xây dựng; dự toán mua sắm trang thiết bị phải có thông số kỹ thuật chi tiết và thông báo giá của nhà cung cấp thiết bị hoặc thị trường giá cả của Bộ Tài chính.

## 2. Phí thẩm tra và chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng

Phí thẩm tra và chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng thực hiện theo khoản 2, khoản 3 Điều 8 của Thông tư số 13/2013/TT-BXD.

2.1. Phí thẩm tra thiết kế: Trong thời gian Bộ Tài chính chưa có hướng dẫn về phí thẩm tra thiết kế xây dựng, chưa thực hiện phí này (sẽ thực thi khi có hướng dẫn).

2.2. Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng: Xác định theo quy định của Bộ Xây dựng (hiện nay được xác định theo Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng được công bố tại Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình).

2.3. Phí thẩm tra và chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng được tính trong tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng công trình, chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

## Điều 4. Tổ chức thực hiện

Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và lĩnh vực chuyên môn quản lý, có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các chủ đầu tư xây dựng công trình và các tổ chức, cá nhân tham gia công tác thẩm tra thiết kế công trình xây dựng thực hiện trên địa bàn tỉnh niêm yết công khai quy trình thẩm tra thiết kế công trình xây dựng trên trang thông tin điện tử và tại nơi tiếp nhận hồ sơ của cơ quan để tổ chức thực hiện.

## Điều 5. Điều khoản thi hành

Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các chủ đầu tư công trình xây dựng và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh thông qua Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



Châu Văn Lâm

